

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 65/2023/DS-ST
Ngày: 30 - 6 - 2023
V/v tranh chấp nợ hui

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Nhớ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mầm

2. Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc “*Tranh chấp nợ hui*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Cẩm T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp Khánh T1, xã Đông T2, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Bùi Hoàng P (Bùi Văn B), sinh năm 1977.

Bà Hứa Cẩm L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp Khánh T1, xã Đông T2, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 30/01/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là bà Lê Cẩm T trình bày:*

Vợ chồng ông Bùi Hoàng P (Bùi Văn B), bà Hứa Cẩm L có nhờ bà chơi hui giùm nhưng không đóng hui cho bà. Cụ thể:

- *Dây thứ nhất*, loại hui 1.000.000đ có 37 chung mở ngày 30/5/2020, mỗi tháng gom 01 lần, bà chơi giùm ông P (B) và bà L 02 chung, hui gom vào ngày 08 hàng tháng. Ông P (B) và bà L đã đóng được cho bà 29 kỳ, còn nợ lại 08 kỳ chưa đóng (tính đến ngày mãn hui): 2 chung x (08 kỳ x 1.000.000đ) = 16.000.000đ;

- *Dây thứ hai*, loại hui 2.000.000đ có 34 chung mở ngày 20/7/2020, mỗi tháng gom 01 lần, bà chơi giùm ông P (B) và bà L 02 chung, hui gom vào ngày 30 hàng tháng. Ông P (B) và bà L đã đóng được cho bà được 25 kỳ, còn nợ lại 09 kỳ

chưa đóng: 2 chung x (09 kỳ x 2.000.000đ) = 36.000.000đ.

Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc vợ chồng ông Bùi Hoàng P (Bùi Văn B) và bà Hứa Cẩm L có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà tổng số tiền nợ hụi còn thiếu cho đến khi hụi mãn là 52.000.000đ.

* Bị đơn là ông Bùi Hoàng P (Bùi Văn B) và bà Hứa Cẩm L (vợ ông P) quá trình giải quyết đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của bà Lê Cẩm T.

Tại phiên tòa, bà Lê Cẩm T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa bà Lê Cẩm T với ông Bùi Hoàng P (Bùi Văn B), bà Hứa Cẩm L là “*Tranh chấp nợ hụi*” được quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự. Bị đơn hiện đang cư trú tại ấp Khánh T1, xã Đông T2, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Bùi Hoàng P (Bùi Văn B), bà Hứa Cẩm L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với các đương sự này là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu của bà Lê Cẩm T khởi kiện yêu cầu buộc Bùi Hoàng P (Bùi Văn B), bà Hứa Cẩm L phải trả cho bà Lê Cẩm T số tiền nợ hụi là 52.000.000 đồng, thấy rằng:

Dây hụi thứ nhất, loại hụi 1.000.000đ có 37 chung mở ngày 30/5/2020, mỗi tháng gom 01 lần, bà chơi giùm ông P (B) và bà L 02 chung. Tại bản án dân sự sơ thẩm số 71/DS-ST ngày 21/6/2021 và bản án sơ thẩm số 109/2022/DS-ST ngày 02/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước ông P (B), bà L đã thanh toán hụi cho bà T 56.000.000đ, còn lại 08 kỳ chưa thanh toán với số tiền là 16.000.000đ.

Dây hụi thứ hai, loại hụi 2.000.000đ có 34 chung mở ngày 20/7/2020, mỗi tháng gom 01 lần, bà chơi giùm ông P (B) và bà L 02 chung. Tại bản án dân sự sơ thẩm số 71/DS-ST ngày 21/6/2021 và bản án sơ thẩm số 109/2022/DS-ST ngày 02/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước ông P (B), bà L đã thanh toán hụi cho bà T 100.000.000đ, còn lại 09 kỳ chưa thanh toán với số tiền là 36.000.000đ.

Như vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T, buộc ông P (B), bà L tiếp tục thanh toán số tiền nợ hụi còn lại cho bà T là hoàn toàn phù hợp.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều: Điều 26, 35, 39, 147, 91, 92 và Điều 227, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 468 và Điều 471 Bộ Luật dân sự năm 2015; Điều 23 và Điều 24 Nghị định 19/2019/NĐ-CP của Chính phủ về hộ, hội, biên, phường và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Cẩm T: Buộc ông Bùi Hoàng P (Bùi Văn B), bà Hứa Cẩm L có nghĩa vụ trả cho bà Lê Cẩm T tổng số tiền hội còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 52.000.000đ (*Năm mươi hai triệu đồng*) khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Lê Cẩm T có đơn yêu cầu thi hành án mà ông P (B) và bà L chậm thi hành án đối với khoản tiền nêu thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Bùi Hoàng P (Bùi Văn B), bà Hứa Cẩm L phải chịu là 2.600.000đ (*Hai triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Bà Lê Cẩm T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại toàn bộ cho bà T số tiền tạm ứng án phí là 1.300.000đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai thu tiền số 0008733 ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Lộc

Nguyễn Văn Mâm

Tăng Thị Nhớ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Thị Nhớ

